**Tiết 3 CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI**

Ngày soạn: 4/9/2023

Ngày dạy: 7/9/2023

I. **MỤC TIÊU**: Qua bài học này, học sinh rèn luyện các phẩm chất và năng lực sau:

1. **Phẩm chất**:

– Yêu quí và biết sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt trong tình huống giao tiếp cụ thể, phát huy sự giàu đẹp của tiếng Việt.

2. **Năng lực**:

a. **Đọc:**

- Nắm được nội dung phương châm về lượng và phương châm về chất .

- Nhận biết và phân tích được cách sử dụng phương châm về lượng và PC về chất,

b. **Viết**: - Vận dụng phương châm về lượng, phương châm về chất trong hoạt động giao tiếp.

c. **Nói - Nghe**: Năng lực giao tiếp, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, tự quản bản thân

II. **PHƯƠNG TIỆN VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**:

1. **Phương tiện dạy học**:

– Sách giáo khoa.

– Bài soạn.

– Phiếu học tập, máy chiếu, một số đoạn văn hội thoại, tình huống giao tiếp.

2. **Hình thức tổ chức dạy học**:

– Giáo viên dạy học cá nhân, nhóm, lớp.

– Học sinh đàm thoại, nêu và giải quyết vấn đề, luyện tập, thực hành…

3. **Chuẩn bị bài của học sinh**:

- Đọc kĩ và trả lời các câu hỏi trong mục 1 và 2/ SGK

- Đọc 2 truyện cười "Lợn cưới áo mới:, "Quả bí khổng lồ" 🡪Trong giao tiếp cần tuân thủ cách nói như thế nào ? Điều gì cần tránh.

III. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**:

1. **Ổn định**:

2. **Kiểm tra bài cũ**: Kiểm tra sự chuẩn bị của HS

3. **Dạy bài mới**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**  **VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN** |
| 1. **KHỞI ĐỘNG** | |
| GV: kể chuyện con rắn vuông “Con rắn dài 40 mét, ngang 40 mét” và đặt câu hỏi gợi mở:  -Theo em nói như vậy có chấp nhận được không? Vì sao ?  - Em rút ra bài học gì về cách nói năng trong giao tiếp từ câu chuyện này ?  ***GV gợi dẫn vào bài:*** *Ở lớp 8, các em đã hiểu thế nào là hội thoại.* *Trong giao tiếp có những quy định tuy không nói ra thành lời nhưng những người tham gia giao tiếp cần phải tuân thủ. Vì sao như vậy? Bài học “Các phương châm hội thoại” sẽ giúp các em trả lời câu hỏi này.* | Nói như vậy không được. Vì nó không đúng với thực tế hay không có thật. Phải nói sự thật, nói phải có, cơ sở, không nói tùy tiện, ... |
| 2. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| \***Hoạt động1**: *Tìm hiểu phương châm về lượng.*  +Gọi HS đọc đoạn đối thoại ở mục I.  - Câu trả lời của Ba đã đáp ứng đầy đủ nội dung mà An cần biết không? Vì sao?  - Theo em , nên trả lời như thế nào là đầy đủ thông tin An cần biết?  Trao đổi theo cặp: Từ đó, ta rút ra bài học gì khi giao tiếp?  +Gọi HS đọc ví dụ 2  - Vì sao truyện lại có yếu tố gây cười?  - Lẽ ra anh có “lợn cưới” và anh có “áo mới” phải hỏi và trả lời ntn để người nghe đủ hiểu điều cần hỏi và trả lời?  - Trao đổi theo cặp: Từ câu chuyện trên, hãy rút ra nhận xét, khi giao tiếp cần tuân thủ điều gì?  GV : Quy nạp lại từ các câu trả lời của HS 🡪 Thế nào là phương châm về lượng?  HS: Đọc ghi nhớ 1/ sgk, tr9  \***Hoạt động 2**: *Tìm hiểu phương châm về chất .*  +Gọi HS kể chuyện “Quả bí khổng lồ”.  - Truyện cười này phê phán điều gì? Vì sao?  -Từ câu chuyện ta cần tránh điều gì khi giao tiếp?  - GV đưa ra trường hợp cụ thể thường gặp: Nếu không biết chắc vì sao bạn mình nghỉ học thì em có trả lời thầy cô là bạn ấy nghỉ học vì bị ốm không?  GV : Quy nạp lại từ các câu trả lời của HS 🡪 **Thế nào là phương châm về chất?**  HS: Đọc ghi nhớ 2 sgk/ 10 | **I/Phương châm về lượng:**  \*Tìm hiểu ví dụ: SGK/ 8, 9  1) Câu trả lời của Ba chưa đáp ứng đầy đủ nội dung mà An cần biết (thiếu thông tin về một địa điểm cụ thể).    2) Vì muốn khoe của nên hai nhân vật cố tình đưa thừa thông tin vào câu hỏi và câu trả lời tạo ra yếu tố gây cười.      \*Ghi nhớ: SGK / 9  **II/Phương châm về chất :**  \*Tìm hiểu ví dụ: SGK/ 9,10  Câu chuyện phê phán tính nói khoác, nói sai sự thật.      \*Ghi nhớ: SGK / 10 |
| 3. **LUYỆN TẬP** | |
| **Luyện tập** :  +Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1  - Tổ chức 2 nhóm, mỗi nhóm làm 1 câu  🡪 Bài học trong giao tiếp, tránh vi phạm PC về lượng.    +Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2  -Hoạt động cá nhân: HS điền theo thứ tự các câu hỏi vào bảng  - Các từ ngữ trên chỉ cách nói liên quan đến một phương châm hội thoại đã học. Đó là phương châm nào?    +Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3  - Lời của nhân vật người chồng vi phạm phương châm hội thoại nào?  🡪 Câu chuyện cười, nhắc nhở khi giao tiếp cần tránh điều gì?  -HS có thể lấy thêm một số trường hợp tương tự, khiến gây cười.  +Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4  HS thảo luận, trình bày vì sao đôi khi phải dùng nhữngcách diễn đạt như vậy ?  🡪Đây cũng là một cách diễn đạt mà các em thường gặp và cần biết cahs vận dụng để giao tiếp đạt hiệu quả.  +Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 5  - Giải thích nghĩa của các thành ngữ và cho biết các thành ngữ này có liên quan đến phương châm hội thoại nào?  -HS giải nghĩa thành ngữ  -Hoạt động cá nhân | **III/ Luyện tập**:  \*Bài tập 1/10 . Phân tích lỗi  a) Thừa cụm từ “nuôi ở nhà”  b) Thừa cụm từ “có hai cánh  🡪 Vi phạm phương châm về lượng  \*Bài tập 2/10 . Chọn từ ngữ thích hợp để điền vào chỗ trống thích hợp  - Tuân thủ phương châm về chất (vd a)  - Vi phạm phương châm về chất (vd: b, c, d, e)  \*Bài tập 3/11 .  Vi phạm phương châm về lượng (thừa thông tin: “Rồi có nuôi được không”)  \*Bài tập 4/11 .  a) Để bảo đảm tuân thủ phương châm về chất, người nói phải dùng những cách nói trên nhằm thông báo cho người nghe biết về tính xác thực của thông tin đưa ra chưa chắc chắn (như tôi được biết, tôi tin rằng, …)  b) Các cụm từ vừa không nhằm lặp lại nội dung cũ vừa tránh vi phạm PC về lượng.  \*Bài tập 5/11 .  Nội dung của các thành ngữ không tuân thủ phương châm về chất. |
| 4. **VẬN DỤNG /** **TÌM TÒI MỞ RỘNG, LIÊN HỆ THỰC TẾ (TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ)** | |
| HS: Vận dụng các PC hội thoại trong giáo tiếp hàng ngày phù hợp để đạt hiệu quả  **- Đọc câu chuyện cười sau:**  Hai người đàn ông với bộ dạng rất mệt mỏi bước vào một nhà hàng gọi hai ly nước uống. Mỗi người lấy từ trong cặp của mình ra một ổ bánh mỳ ngồi ăn.  Phục vụ nhà hàng nhanh chóng nhắc nhở:  – Thưa quý khách, nhà hàng chúng tôi có quy định được ghi rõ trên bảng kia: “Nhà hàng chúng tôi có phục vụ đồ ăn. Quý khách vui lòng không ăn thức ăn tự mình mang vào nhà hàng”.  Hai người cảm ơn phục vụ rồi trao đổi bánh mỳ cho nhau và …ăn tiếp.  1Xác định lời thoại vi phạm phương châm hội thoại? Lời thoại đó vi phạm phương châm hội thoại nào?  2.Sự vi phạm phương châm hội thoại đó đã tạo ra tiếng cười như thế nào  3.Chỉ ra mối liên hệ giữa việc sáng tác truyện cười với các phương chậm hội thoại  GV: Hướng dẫn HS hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy |  |

IV. **HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**:

1*. Bài vừa học*: CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

- Học ghi nhớ1, 2 / SGK trang 9 -10.

- Làm hoàn tất các bài tập.

2*. Bài sắp học*: Soạn bài: Các phương châm hội thoại (tt)

- Đọc kĩ và trả lời các câu hỏi trong SGK/ 21, 22

**Tiết 4,5 CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI (tt)**

Ngày soạn: 4/9/2023

Ngày dạy: 7/9/2023

I. **MỤC TIÊU**: Qua bài học này, học sinh rèn luyện các phẩm chất và năng lực sau:

1. **Phẩm chất**:

- Yêu quí và biết sử dụng ngôn ngữ giao tiếp tế nhị.

2. **Năng lực**:

a. **Đọc:**

- Nắm được nội dung phương châm quan hệ, phương châm cách thức và phương châm lịch sự.

- Nhận biết và phân tích được cách sử dụng 3 phương châm này trong tình huống giao tiếp cụ thể.

- Mối quan hệ giữa phương châm hội thoại với tình huống giao tiếp

- Những trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại.

b. **Viết**:

- Vận dụng các phương châm quan hệ, phương châm cách thức và phương châm lịch sự trong giao tiếp.

- Lựa chọn đúng phương châm hội thoại trong quá trình giao tiếp.

- Hiểu đúng nguyên nhân của việc không tuân các phương châm hội thoại để vận dụng phù hợp khi giao tiếp

c. **Nói - Nghe**:

- Năng lực giao tiếp, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, tự quản bản thân

- Trao đổi, trình bày suy nghĩ, ý tưởng về cách giao tiếp đảm bảo các phương châm hội thoại

II. **PHƯƠNG TIỆN VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**:

1. **Phương tiện dạy học**:

– Sách giáo khoa.

– Bài soạn.

– Phiếu học tập, máy chiếu

2. **Hình thức tổ chức dạy học**:

– Giáo viên dạy học cá nhân, nhóm, lớp.

– Học sinh đàm thoại, nêu và giải quyết vấn đề, luyện tập, thực hành…

3. **Chuẩn bị bài của học sinh**:

- Đọc kĩ và trả lời các câu hỏi trong SGK/ 21, 22

- Đọc và trả lời câu hỏi sgk/37

III. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**:

1. **Ổn định**:

2. **Kiểm tra bài cũ**:

- Nêu nội dung của hai phương châm hội thoại đã học. Trả lời BT 1 sgk/ 10

3. **Dạy bài mới**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**  **VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN** |
| 1. **KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV tổ chức trò chơi " Đuổi hình bắt thành ngữ”  - HS nhìn hình đoán các thành ngữ  + Úp úp, mở mở  +Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược  **GV dẫn dắt:**   *Trong giao tiếp, người ta không chỉ cần chú ý tới lượt lời mà cần chú ý tới  việc tuân thủ các phương châm hội thoại. Ngoài việc phải tuân thủ phương châm về chất , phương châm về lượng chúng ta cần phải đảm bảo những điều gì? Trong giờ học hôm nay cô cùng các em tiếp tục tìm hiểu vấn đề này. Các thành ngữ ấy sẽ liên quan đến nội dung các phương châm mà các em học hôm nay* | -HS đoán thành ngữ qua hình ảnh  -Giải nghĩa thành ngữ. |
| 2. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| \***Hoạt động1**: *Tìm hiểu phương châm quan hệ*  GV yêu cầu HS đọc ngữ liệu ( SGK- Tr 21)  Trao đổi, trả lời câu hỏi:  - Thành ngữ này dùng để chỉ tình huống hội thoại ntn?  - Thử tưởng tượng điều gì sẽ xảy ra nếu xuất hiện những tình huống hội thoại như vậy?  🡪 Qua đó có thể rút ra bài học gì khi giao tiếp?  Hãy lấy ví dụ trong thực tế người nói vi phạm phương châm quan hệ  khi giao tiếp?  GV nhấn mạnh nội dung phương châm quan hệ.  Trong quá trình hội thoại những người tham gia có thể thay đổi đề tài: có những hình thức ngôn ngữ để báo hiệu sự thay đổi đó. Như  - À này, còn chuyện hôm qua thì sao?  - Thôi, nói chuyện khác cho vui đi.  HS: Đọc ghi nhớ 1 sgk/ 21  **\*Hoạt động 2**: *Tìm hiểu phương châm cách thức*  + Gọi HS đọc 2 thành ngữ sgk/ 21  - Thành ngữ "Dây cà ra dây muống", "Lúng búng như ngậm hột thị" dùng để chỉ những cách nói ntn?  - Cách nói đó có ảnh hưởng như thế nào đến giao tiếp?  🡪 Từ đó em rút ra điều gì khi giao tiếp?  + Gọi HS đọc ví dụ 2  - Có thể hiểu câu này theo mấy cách? Để người nghe không hiểu lầm phải nói như thế nào? Khi giao tiếp cần tuân thủ điều gì?  HS trao đổi cặp trả lời  + Có thể hiểu theo hai cách tuỳ thuộc vào việc xác định cụm từ "của ông" bổ nghĩa cho từ "nhận định" hay "truyện ngắn"   Để người nghe không hiểu lầm, có thể nói:  - Tôi đồng ý với những nhận định của ông ấy về truyện ngắn  - Tôi đồng ý với những nhận định về truyện ngắn mà ông ấy sáng tác.  - Tôi đồng ý với những nhận định của các bạn về tr/ngắn của ông ấy  GV nhấn mạnh *: Khi giao tiếp, nếu không vì một lý do nào đó đặc biệt thì không nên nói những câu mà người nghe có thể hiểu theo nhiều cách, bởi những câu nói như vậy khiến người nói và người nghe không hiểu nhau gây trở ngại cho quá trình giao tiếp.*  🡪 Qua việc tìm hiểu ví dụ a, b, em hiểu ntn là phương châm cách thức?  HS : Đọc ghi nhớ 2 sgk/ 22  \***Hoạt động 3**: *Tìm hiểu phương châm lịch sự*  + Gọi HS đọc truyện “Người ăn xin”  HS thảo luận:  -Vì sao ông lão ăn xin và cậu bé đều cảm thấy như mình đã nhận được từ người kia một cái gì đó?  - Em nhận ra tình cảm nào của cậu bé dành cho ông lão ăn xin qua cái nắm tay ấy? Vậy cậu bé đã thể hiện điều gì qua giao tiếp?  *GV bổ sung*: Tuy cả hai người đều không có của cải tiền bạc gì nhưng cả hai đều cảm nhận được tình cảm mà người kia đã dành cho mình, đặc biệt là tình cảm của cậu bé đối với ông lão ăn xin. Đối với người ở vào hoàn cảnh bần cùng, cậu không hề tỏ ra khinh miệt xa lánh mà vẫn có thái độ và lời nói hết sức chân thành, thể hiện sự tôn trọng và quan tâm đến người khác.  Người ăn xin và cậu bé trong truyện đều đã cảm thấy mình đã nhận được từ người kia cái gì đó vì cả 2 đều có từ sự cảm thông và tôn trọng lẫn nhau  🡪**Qua câu chuyện, em rút ra được bài học gì trong giao tiếp**?  HS : Đọc ghi nhớ 3 sgk/23  **Hoạt động 4**:*Tìm hiểu quan hệ giữa PCHT và THGT*  - HS đọc lại truyện cười “Chào hỏi”  - Chàng rể thực hiện lời dặn trong tình huống nào ? Theo em có phù hợp không?  -Nhân vật chàng rể có tuân thủ đúng phương châm lịch sự không? Vì sao?  -Trong trường hợp nào thì được coi là lịch sự?  Hãy tìm những tình huống mà lời hỏi thăm như trên được dùng một cách thích hợp bảo đảm tuân thủ là người có phong cách lịch sự?  🡪Từ câu chuyện trên em rút ra bài học gì trong giao tiếp?  Thảo luận: Em hiểu thế nào là đặc điểm của tình huống giao tiếp? ? Đặc điểm của tình huống giao tiếp bao gồm các yếu tố nào?  🡪 Hình thành ghi nhớ 1.  HS đọc ghi nhớ 1 sgk/37  **\*Hoạt động 5:** *Tìm hiểu những trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại*  HS chia 4 nhóm thảo luận  +Ngữ liệu 1/ Sgk/37  -Trình bày lại các tình huống mà PC hội thoại không được tuân thủ.Nêu lí do các PC hội thoại trên đã không được tuân thủ ?  + Ngữ liệu 2/ Sgk/37  -Câu trả lời của Ba có đáp ứng nhu cầu thông tin của An không? Phương châm hội thoại nào kg được tuân thủ? Vì sao?  + Ngữ liệu 3 /Sgk/37.  - Khi bác sĩ nói với một người mắc bệnh nan y về tình trạng sức khoẻ của họ thì phương châm hội thoại nào không được tuân thủ? Vì sao?  Hãy tìm những tình huống giao tiếp khác mà phương châm đó cũng không được tuân thủ?  +Ngữ liệu 4/ sgk37  Khi nói “*Tiền bạc chỉ là tiền bạc*” thì có phải người nói không tuân thủ phương châm về lượng hay không? Phải hiểu ý nghĩa câu này như thế nào?  HS các nhóm cử đại diện trả lời  Các nhóm còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung  GV bổ sung, nhấn mạnh :  Hoạt động cá nhân :  🡪**Em hãy nêu khái quát những nguyên nhân khiến tình huống giao tiếp không tuân thủ phương châm hội thoại**?  Hình thành ghi nhớ 2  HS đọc ghi nhớ 2 sgk/37 | **I/Phương châm quan hệ:**  1/ Tìm hiểu ví dụ: (SGK/ 21)  *Ông nói gà, bà nói vịt* : chỉ tình huống hội thoại mỗi người nói một ý, không khớp nhau, không cùng đề tài.  🡪 Cần nói đúng vào đề tài, tránh nói lạc đề  2/ Ghi nhớ: (SGK trang 21)  **II/Phương châm cách thức:**  1/ Tìm hiểu ví dụ: (SGK/ 21, 22)  \*Ví dụ a:  - Dây cà ra dây muống: chỉ cách nói dài dòng, rườm rà.  - Lúng búng như ngậm hột thị: chỉ cách nói ấp úng, không thành lời, không rành mạch.  🡪 cần nói ngắn gọn, rành mạch.  \*Ví dụ b: hiểu theo 2 cách 🡪 tránh cách nói mơ hồ    2/ Ghi nhớ: (SGK/22)  **III/Phương châm lịch sự:** (SGK/ 22)  1/ Tìm hiểu ví dụ:  \* Đọc câu chuyện: Người ăn xin.  Người ăn xin và cậu bé trong truyện đều đã cảm thấy mình đã nhận được từ người kia cái gì đó vì cả 2 đều có từ sự cảm thông và tôn trọng lẫn nhau  2/ Ghi nhớ : (Học SGK/23)  **I/Quan hệ giữa PC hội thoại với tình huống giao tiếp:**  1/ Ví dụ: Đọc truyện cười “Chào hỏi”  Chàng rể đã không tuân thủ theo phương châm lịch sự vì đã làm phiền người khác.  2/ Ghi nhớ 1: (SGK /36)  **II/ Những trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại**  \*Ví dụ :  1/ Lí do các PC hội thoại không được tuân thủ: vô ý, vụng về, thiếu văn hóa.  2/ -Câu trả lời của Ba không đáp ứng nhu cầu của An.  -Phương châm về lượng không được tuân thủ vì Ba không biết chính xác năm nào chế tạo máy bay đầu tiên 🡪 đảm bảo PC về chất  3/ - Phương châm về chất không được tuân thủ vì đó là việc làm nhân đạo.  - Tình huống khác : chiến sĩ sa vào tay giăc.  4/ Xét theo nghĩa tường minh thì câu này không tuân thủ phương châm về lượng. Nhưng xét về hàm ý thì câu này có ý nghĩa: Tiền bạc chỉ là phương tiện, chứ không phải là mục đích cuối cùng.  🡪Nghĩa của câu vẫn đảm bảo tuân thủ phương châm về lượng. |
| 3. **LUYỆN TẬP** | |
| **Luyện tập** :  +HS đọc và nêu yêu cầu bài tập 1  Cho HS thảo luận ý nghĩa của các câu ca dao, tục ngữ  - Tìm thêm một số ví dụ có nội dung tương tự.  +Gọi HS đọc và nêu yêu cầu bài tập 2  HS trao đổi cặp  +Gọi HS phân tích bằng ví dụ cụ thể  +GV nhận xét, bổ sung, liên hệ giáo dục về văn hóa giao tiếp, ứng xử ...  + Bài tập 3/ 25 Điền từ ngữ  HS hoạt động cá nhân  - a, b, c, d : Phương châm lịch sự  - e: Phương châm cách thức  + Bài tập 4: HS thảo luận  Vận dụng các PC hội thoại đã học để giải thích 🡪 cách nói uyển chuyển để đảm bảo các phương châm hội thoại đã học trong giao tiếp  HS: Đọc BT 1/38  -Câu trả lời của ông bố không tuân thủ phương châm hội thoại nào? Phân tích để làm rõ sự vi phạm ấy.  HS : Đọc BT 2/ 38  Thảo luận nhóm:  -Thái độ của Chân, Tay, Tai, Mắt đã vi phạm phương châm hội thoại nào trong khi giao tiếp? Việc không tuân thủ này có lý do chính đáng không? Vì sao?  🡪 Rút ra bài học trong giao tiếp, thái độ lịch sự khi là khách đến nhà | **IV/Luyện tập:**  \*Bài tập 1/ 23 Khuyên ta trong giao tiếp nên chú ý dùng lời lẽ lịch sự, nhã nhặn, tôn trọng người khác.    \*Bài tập 2/ 23 Phép tu từ từ vựng nói giảm nói tránh có liên quan trực tiếp đến phương châm lịch sự.    \*Bài tập 3/ 25 Điền từ ngữ  a. Nói mát b. Nói hớt  c. Nói móc d .Nói leo.  e. Nói ra đầu ra đũa.  \*Bài tập 1/SGK/38  - Không tuân thủ phương châm cách thức.  - Vì cậu bé 5 tuổi không thể biết quyển sách.  \*Bài tập 2/SGK/38  Đoạn trích cho thấy phương châm lịch sự không được thực hiện vì các nhân vật nổi giận vô lí.  -Vi phạm phương châm lịch sự .Việc không tuân thủ này không có lý do chính đáng. |
| 4. **VẬN DỤNG / TÌM TÒI MỞ RỘNG, LIÊN HỆ THỰC TẾ (TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ)** | |
| - HS: Giải thích ý nghĩa của câu  Lời nói không mất tiền mua  Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.  Theo em, văn hóa trong giao tiếp là gì?  GV: Hướng dẫn HS hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy tất cả 5 phương châm hội thoại đã học . |  |

IV. **HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**:

1. Bài vừa học : **CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI (tt)**

– Phân biệt các phương châm hội thoại : Phương châm về chất – phương châm về lượng – phương châm quan hệ – phương châm cách thức – phương châm lịch sự.

– Giải bài tập 4 – 5 (SGK/24)

– Tìm một số trường hợp không tuân thủ phương châm hội thoại.

2. Bài sắp học: Đấu tranh cho một Thế giới hòa bình

Soạn các câu hỏi Sgk